

Bản án số: **59/2018/HSPT**
Ngày 30/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Phúc;

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Xuân Phách;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

Những người tiền hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Chuyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đ2 Minh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 851/TL-PT ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Như Đ, do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2017/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị kháng cáo:

Đỗ Như Đ (tên gọi khác: N1), sinh năm 1966; ĐKKHKT và nơi ở: Xóm 3, xã TM, huyện GL, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/10; con ông Đỗ Như A và bà Đới Thị B (đều đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2012 đến ngày 16/6/2012; bắt lại ngày 25/7/2013. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Quang T - Văn phòng luật sư ĐS và Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Xuân Đ2, sinh năm 1961; trú quán: Xóm 1, xã TM, huyện GL, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 14 giờ ngày 17/4/2012, ông Nguyễn Xuân Đ2, sinh năm 1961, trú tại: Xóm 1, xã TM, huyện GL, thành phố Hà Nội đi xe máy đến lều chăn nuôi vịt của Đỗ Như Đ thuộc thôn ĐT, xã ĐĐ, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh (giáp với xã TM) để đòi Đ số tiền nợ 3.600.000 đồng. Đến nơi ông Đ2 gặp Đ và chị Vũ Thị P, sinh năm 1971 (là vợ của Đ) và Đỗ Như H1, sinh năm 1997 (là con của Đ). Khi ông Đ2 đặt vấn đề đòi nợ thì Đ nói chưa có tiền trả và khát nợ, dẫn đến xảy ra mâu thuẫn xô xát cãi nhau giữa ông Đ2 và vợ chồng Đ.

Theo Đ khai, trong lúc xô xát ông Đ2 dùng tay tát vào mặt, dùng gạch đập vào mặt chị P. Đ xông vào đánh nhau với ông Đ2, thì bị ông Đ2 dùng gạch đánh

vào cầm. Đ và ông Đ2 giằng co đánh nhau thì cả hai bị ngã xuống sông TK (sát lều trông vịt của Đ). Thấy Đ và ông Đ2 đánh nhau, anh Tạ Đình C, sinh năm 1954, trú tại: Xóm 1, xã TM, huyện GL, thành phố Hà Nội đang làm chuồng vịt giúp Đ ở gần đó vào can ngăn nên sự việc chấm dứt, anh Đ2 lấy xe máy đi về. Do bức tức với ông Đ2, Đ chạy vào bếp lấy 01 con dao rựa dài khoảng 40cm, bản rộng lưỡi khoảng 10cm đi ra để đuổi theo ông Đ2, thì H1 nói với Đ: “*Chú ấy đang xuống*” (ý nói có người xuống hỗ trợ Đ).

Theo ông Đ2 khai, khi ông Đ2 điều khiển xe máy đi về được khoảng 600m đến đoạn đường thuộc cánh đồng thôn 3, thôn NT, xã TM thì gặp Đỗ Như T1, sinh năm 1974, trú tại xóm 3, xã TM, huyện GL (là em trai Đ) đi xe máy ngược chiều ngang qua. T1 bất ngờ xông đến dùng gậy gỗ vụt vào vai trái ông Đ2 làm ông Đ2 bị ngã, xe máy đổ giữa đường. T1 xông vào vật nhau với ông Đ2. Lúc đó, Đ đuổi theo đến nơi dùng dao rựa chém 1 nhát trúng vào bả vai trái làm ông Đ2 ngã xuống ruộng, Đ tiếp tục dùng dao chém nhiều nhát về phía đầu của ông Đ2, ông Đ2 giơ hai tay lên chống đỡ thì bị Đ chém trúng 2 nhát vào khuỷu tay trái và bàn tay phải. Đ tiếp tục dùng dao rựa chém ông Đ2, nhưng bị tuột tay rơi dao. Thấy ông Đ2 bị thương gục ngã xuống bờ ruộng, Đ bỏ đi về được một đoạn. Nhưng khi thấy ông Đ2 bò được lên bờ, thì Đ quay lại nhát dao chém tiếp 01 nhát nữa trúng vùng trán và mắt trái của ông Đ2 sau đó đẩy ông Đ2 xuống mương xây dẫn nước ở lè đường rồi bỏ về. Trong lúc Đ đánh, chém ông Đ2 thì chị Tạ Thị L đứng cắt cỏ ở ruộng lúa gần đó (cách khoảng 172m) nhìn thấy Đ dùng dao chém anh Đ3 nên chị L gọi chị Nguyễn Thị O đang đi thăm đồng đến nói: “Trên kia có ai chém chết người ý”. Chị O đi về phía chị L chỉ, phát hiện ông Đ2 bị nhiều thương tích trên người và đang nằm dưới mương nước. Chị O cùng anh Tạ Đình Đ3 đi gọi người đưa ông Đ2 đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện và Bệnh viện Việt Đức.

Ngày 18/4/2012, bà Lê Thị Ng (vợ ông Đ2) có đơn tố cáo hành vi của Đỗ Như Đ đến Công an xã TM và Công an huyện GL yêu cầu xử lý Đỗ Như Đ theo quy định của pháp luật.

Đỗ Như Đ sau khi gây án đã bỏ trốn. Ngày 18/4/2012, Đỗ Như Đ đến Công an xã TM đầu thú và khai nhận một mình Đỗ Như Đ thực hiện hành vi dùng dao chém ông Đ2.

Quá trình điều tra, Đỗ Như Đ giao nộp Cơ quan điều tra 01 con dao rựa Đ đã dùng chém ông Đ2 có đặc điểm dài 40cm, bản rộng 10cm.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan điều tra Công an huyện GL lập ngày 18/4/2012 phản ánh: Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại đường đi thuộc địa phận thôn 3, xã TM, huyện GL, thành phố Hà Nội, đường rộng 6,5m, đường đất có rìa cỏ 2 bên, phía Bắc là ruộng Tào Khê giáp địa phận tỉnh Bắc Ninh, phía Nam là đường liên xã TM - Ninh Hiệp, phía Đông giáp hệ thống dẫn nước cho cánh đồng và giáp cánh đồng Nghè Tiên, phía Tây giáp cánh đồng Bờ Cỏ... Thu giữ tại hiện trường 01 đoạn gỗ hình trụ dài 27cm, đường kính 3,5cm một đầu nhọn, một đầu vỡ có kích thước dài 12cm, rộng 0,3cm sâu 1cm.

Tại Biên bản Dựng lại hiện trường và Thực nghiệm điều tra ngày 11/3/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội lập ghi nhận: Nơi tiến hành dựng lại hiện trường và thực nghiệm điều tra tại đường Cửa Cầu, thuộc địa bàn xóm 3, xã TM, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Dựng lại hiện trường theo lời khai của chị Tạ Thị L: Khi xảy ra sự việc, chị L đang cắt cỏ tại cánh đồng Nghè Tiên, tại vị trí cách đường Cửa Cầu 07m, cách đường liên xã 107m nhìn về phía Bắc thấy ông Nguyễn Xuân Đ2 bị nhóm người đánh gây thương tích tại vị trí cách chị L 172,5m, cách đường liên xã 279m.

Tiến hành thực nghiệm khả năng quan sát của chị L: Đưa Đỗ Như T1 ra đứng tại vị trí chị L xác định là khu vực ông Đ2 bị đánh gây thương tích như trên và cho T1 thực hiện một số động tác giơ tay. Qua trình bày của chị L, từ vị trí chị L đứng quan sát sự việc như dựng lại ở trên nhìn về vị trí T1 đang đứng ở trên, thấy tầm nhìn thông thoáng, không có vật cản, chị L xác định nhìn thấy một người đàn ông từ đầu tới chân, không rõ mặt, không nhận rõ là ai, chỉ nhìn thấy người đàn ông mặc quần áo màu đen, áo màu hơi nâu vàng và nhìn rõ động tác giơ tay lên.

Tiến hành đo khoảng cách từ nhà Đỗ Như T1 tại xóm 8, xã Ninh Hiệp, huyện GL, thành phố Hà Nội đến vị trí chị L xác định ông Đ2 bị nhóm người đánh tại đường Cửa Cầu, thuộc xóm 3, xã TM, huyện GL, thành phố Hà Nội, khoảng cách đo được khoảng 6,3km.

Tiến hành thực nghiệm đi xe máy từ nhà Đỗ Như T1 tại xóm 8, xã Ninh Hiệp, huyện GL, thành phố Hà Nội đến vị trí chị L xác định ông Đ2 bị nhóm người đánh tại đường Cửa Cầu thuộc xóm 3, xã TM, huyện GL, thành phố Hà Nội với vận tốc trung bình 35km/h mất khoảng thời gian là 11 phút.

Tại Bản giám định số 781/C54-P5 ngày 25/3/2016 của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận:

5.1 Các chữ “T1 nhận (4 bao)” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, “T1 nhận (5 bao)” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2 và “T1 nhận (6 bao)” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A3 so với chữ viết của Đỗ Như T1 trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M5 do cùng một người viết ra.

5.2 Chữ viết cần giám định trên các tài liệu ký hiệu A1, A2, A3 (trừ các chữ đã kết luận tại mục 5.1) so với chữ viết của Đỗ Như T1 trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M5 không phải do một người cùng viết ra.

Tại giấy chứng thương số 1210/12 ngày 01/6/2012 của Bệnh viện Việt Đ2 xác định trên cơ thể ông Đ2 có những thương tích sau: Vết thương khoảng 10cm vùng trán, mắt trái, không thấy hình ảnh máu tụ ngoài màng cứng, dưới màng cứng và trong nhu mô não. Vỡ lún xương đỉnh + vỡ xương trán và trần ổ mắt trái. Vết thương khoảng (10x5)cm thấu khớp vai trái. Gãy cổ xương cánh tay. Vết thương khoảng (10x5)cm vùng khuỷu tay trái, vỡ mồm khuỷu trái. Vết thương gan bàn tay phải vùng 3-4, đứt gân gấp ngón I đến IV, tổn thương khối tụ cột

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 494B ngày 16/9/2013 của Trung tâm Giám định pháp y Sở Y tế Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông Nguyễn Xuân Đ2 như sau:

Kết luận tại thời điểm giám định: Các sẹo vết thương ảnh hưởng thẩm mỹ vùng mặt (không tính sẹo vùng thái dương trái): 11%. Vỡ xương sọ vùng trán đỉnh: 21%. Chấn thương mắt trái, vỡ trần ổ mắt đục đập nhãn cầu di chứng thị lực sáng tối (âm tính): 31%. Vết thương vai, khuỷu tay và cánh cẳng tay trái di chứng mất chức năng tay trái: 55%. Vết thương bàn tay phải nguy cơ teo dết bàn tay: 16%. Suy nhược thần kinh nhẹ sau chấn thương: 6%. Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 83% tính theo phương pháp cộng lùi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 393/HSST/2014 ngày 12/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự xử phạt Đỗ Như Đ 19 năm tù về tội Giết người.

Tại Bản án số 47/2015/HSPT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tuyên hủy Bản án sơ thẩm số 393/HSST/2014 ngày 12/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để điều tra lại với lý do: Bị hại Nguyễn Xuân Đ2 khai Đỗ Như T1 là người dùng dao quắm chém vào bả vai trái ông trước. Sau đó, Đ cùng vợ và con cùng đến tham gia đánh, chém ông Đ2...Nhân chứng Tạ Thị L khai T1 có tham gia đánh ông Đ2. Nhưng T1 không thừa nhận đánh ông Đ2 mà khai ngày 17/4/2012, T1 ngủ ở nhà, sau khi ăn cơm trưa xong, T1 đến kho thuốc Bắc ở Ninh Hiệp làm thuê cho chị Nguyễn Thị C. Chị Nguyễn Thị C là người thuê T1 làm bốc vác ở kho thuốc khai T1 làm thuê cho chị C từ 14h - 17h ngày 17/4/2012 đồng thời chị C giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện GL 03 giấy xác nhận giao hàng ngày 17/4/2012 có chữ viết của T1.

Theo ông Nguyễn Xuân Đ2 khai: Khi ông Đ2 từ nhà Đ đi về đến cánh đồng Nghè Tiên thì gặp Đỗ Như T1 điều khiển xe máy đi ngược chiều, T1 dùng gậy gỗ dài khoảng 60cm vụt vào vai trái ông Đ2 làm ông Đ2 bị ngã xe máy, T1 xông đến vật, ngồi đè lên người ông Đ2, khi đó ông Đ2 bị ai đó chém liên tiếp vào người và bị đẩy xuống mương nước.

Nhân chứng Tạ Đình Đ3, sinh năm 1997, trú tại: Xóm 1, xã TM khai: Khoảng 14 giờ ngày 17/4/2012, Đ2 đang tắm ở sông Tào Khê, cách lều của Đ khoảng 100m thì nghe tiếng cãi nhau từ lều của Đ... thấy Đ và ông Đ2 xô đẩy nhau cả hai người đều ngã xuống sông, rồi ông Đ2 chỉ tay vào vợ chồng Đ nói “*Tao thách chúng mày*” và cầm 1 đoạn gậy gỗ dài khoảng 60cm đi về. Khi ông Đ2 đi khoảng 100m thì Đ cầm 1 con dao rựa... Đ3 có nghe H1 nói với Đ “*Chú ấy đang xuống*”... Khoảng 10 phút sau thấy Đ đi về. Đ3 đi xe máy về thì thấy có chiếc xe máy Dream đỗ giữa đường và thấy ông Đ2 nằm ở lòng mương tưới nước. Lúc đó, có chị O đi đến, ông Đ2 nói với chị O “*em bị bố con thằng N1 (Đ) với em thằng N1 chém*”.

Nhân chứng Tạ Thị L khai: 14 giờ ngày 17/4/2012 đi cắt cỏ tại cánh đồng Nghè Tiên thì thấy T1 đi xe máy 1 mình xuống khu vực đầm của Đ (tức N1). Khoảng 10 phút sau, chị L đang cắt cỏ thì có tiếng người kêu, cách đó khoảng 60m, chị nhìn thấy có 3 xe máy, trong đó có 1 xe bị đỗ giữa đường, ông Đ2 ở dưới ruộng lúa đang leo lên, ở trên đường có 2 người đàn ông mỗi người cầm 1 con dao dài khoảng 50cm chém vào ông Đ2, ông Đ2 giơ tay lên đỡ. Khi ông Đ2 ngã gục xuống ruộng lúa thì 4 người thanh niên đi 2 xe máy về hướng đầm của Đ.

Theo nhân chứng Tạ Thị O, sinh năm 1964, trú tại xóm 2, xã TM khai: Khoảng 14 giờ ngày 17/4/2012, chị O đi thăm lúa thì gặp chị L nói dưới kia có người bị đánh, đi theo hướng L chỉ thì gặp ông Đ2, ông Đ2 nói với chị O “*bị anh, em thằng Núp (Đ) chém*”, chị O nhìn thấy tại đó có 1 xe máy đỗ và 1 đoạn gậy gỗ.

Theo nhân chứng Vũ Quang T, sinh năm 1973, trú tại xóm 3 Trung Mậu khai: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/4/2012 thấy ông Đ2 nằm dưới mương, anh T bế ông Đ2 ngồi dựa vào cột điện sau đó đưa đi cấp cứu, trên đường đi anh T nghe thấy ông Đ2 kể bị T1 (em trai Đ) dùng gậy đánh bất ngờ. Khi ông Đ2 và T1 đang vật nhau dưới đất thì Đ chạy đến dùng dao chém liên tiếp vào người ông Đ2 xuống mương nước.

Ban đầu tại Cơ quan điều tra, Công an huyện GL, ông Đ2 khai khi ông Đ2 đi xe máy về đến cánh đồng Nghè Tiên thì thấy T1 đi xe máy ngược chiều đến chặn ông Đ2 và dùng gậy gỗ đánh vào bả vai trái của ông Đ2. Nhưng sau đó, ông Đ2 thay đổi lời khai bị T1 dùng dao quắm chém vào vai của ông Đ2. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung cơ chế hình thành thương tích của ông Đ2. Trung tâm pháp y Hà Nội phúc đáp như sau: Các vết thương của ông Đ2 đã liền vì vậy Trung tâm pháp y Hà Nội không thể xác định được vết thương nào là do lưỡi dao quắm gây nên mà chỉ xác định được nhiều khả năng các thương tích là do vật có cạnh sắc gây nên.

Quá trình điều tra lại, T1 vẫn không thừa nhận cùng Đ đánh ông Đ2.

Chị Nguyễn Thị C, trú tại xóm 8, xã Ninh Hiệp khai: Đỗ Như T1 làm thuê bốc vác tại kho thuốc bắc nhà chị C tại xóm 7, xã Ninh Hiệp từ 14 giờ đến 17 giờ ngày 17/4/2012. Trong quá trình điều tra, chị C giao nộp Cơ quan điều tra 03 giấy giao nhận hàng, kết quả giám định có chữ viết của T1 trong 03 giấy giao, nhận hàng trên.

Về trách nhiệm dân sự: Đỗ Như Đ đã bồi thường cho ông Đ2 số tiền 230.000.000 đồng. Ông Đ2 không yêu cầu bồi thường thêm đồng thời đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Đỗ Như Đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2017/HSST ngày 16/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên bố bị cáo Đỗ Như Đ phạm tội Giết người.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Như Đ 19 (Mười chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2013, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2012 đến ngày 16/6/2012.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/9/2017, ông Nguyễn Xuân Đ2 có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án hình sự nêu trên vì có dấu hiệu Cơ quan điều tra bỏ lọt tội phạm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và của người bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Xét kháng cáo của ông Nguyễn Xuân Đ2 đề nghị hủy bản án sơ thẩm vì có dấu hiệu Cơ quan điều tra bỏ lọt tội phạm là các đối tượng Đỗ Như H1, Vũ Thị P và Đỗ Như T1, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Tại Bản án số 47/2015/HSPT ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tuyên hủy Bản án sơ thẩm số 393/HSST/2014 ngày 12/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để điều tra lại trong đó có lý do như ông Nguyễn Xuân Đ2 nêu trong nội dung đơn kháng cáo. Tuy nhiên, với những chứng cứ, tài liệu đã điều tra bổ sung nhưng Cơ quan điều tra cho rằng vẫn chưa đủ căn cứ quy kết hành vi của các đối tượng khác trong cùng vụ án, cho nên tại Quyết định số 106/PC45 ngày 21/7/2016 Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra “Quyết định tách rút tài liệu” và tại Quyết định số 48/PC45 ngày 21/7/2016 Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội cũng đã ra “Quyết định tách vụ án hình sự” đối với hành vi của các đối tượng Đỗ Như H1, Vũ Thị P và Đỗ Như T1 để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Tại phiên tòa phúc thẩm, cả đại diện Viện kiểm sát và luật sư đều đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Với những căn cứ như đã nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Xuân Đ2 đề nghị hủy bản án vì có dấu hiệu Cơ quan điều tra bỏ lọt tội phạm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 335 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Xuân Đ2, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2017/HSST ngày 16/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Như Đ phạm tội Giết người.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Đỗ Như Đ 19 (Mười chín) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2013, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2012 đến ngày 16/6/2012.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- Công an tp Hà Nội;
- Cục THA DS tp Hà Nội;
- Trại TGCA tp Hà Nội;
- Bị cáo (qua TTG tp Hà Nội);
- Lưu HS(2), Phòng HCTP(2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Phúc